

*
Số 26 -KH/ĐU

KẾ HOẠCH

Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết của Bộ Chính trị trong toàn ngành Giáo dục

Thực hiện các Nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị ban hành từ tháng 12/2024 đến nay, gồm 09 Nghị quyết¹ để lãnh đạo toàn diện trên các lĩnh vực: khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; hội nhập quốc tế; xây dựng và thi hành pháp luật; phát triển kinh tế; văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh; y tế; giáo dục và đào tạo; an ninh năng lượng quốc gia... Đây là hệ thống các Nghị quyết có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, mang tính định hướng chiến lược, toàn diện, lâu dài, thể hiện tầm nhìn, tư duy đổi mới của Đảng trong lãnh đạo phát triển đất nước giai đoạn mới. Các Nghị quyết không chỉ xác lập các trụ cột phát triển then chốt mà còn đặt ra yêu cầu cấp thiết về đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng con người Việt Nam toàn diện, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế trong kỷ nguyên mới.

Đối với ngành Giáo dục, việc đẩy mạnh học tập, tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các Nghị quyết nêu trên có ý nghĩa hết sức quan trọng, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong toàn ngành, từ đó cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

Nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn ngành Giáo dục, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết nêu trên trong toàn ngành Giáo dục, cụ thể như sau:

¹ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới;

Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hoá Việt Nam.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt sâu sắc, toàn diện 09 Nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị (ban hành từ cuối năm 2024 đến nay) nhằm nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, tạo sự thống nhất cao về ý chí và hành động trong toàn Đảng bộ Bộ GDĐT và toàn ngành Giáo dục.

- Giúp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên nắm vững những quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp lớn của Đảng; nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của ngành Giáo dục trong việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các Nghị quyết gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thông qua công tác tuyên truyền, quán triệt, góp phần thúc đẩy đổi mới tư duy, phương thức quản lý, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

- Tạo động lực tinh thần mạnh mẽ, cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước trong toàn ngành; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức tuyên truyền, quán triệt phải được triển khai nghiêm túc, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, bảo đảm đúng định hướng chính trị, tránh hình thức, dàn trải.

- Nội dung tuyên truyền phải có trọng tâm, trọng điểm, lựa chọn những vấn đề cốt lõi, thiết thực, gắn trực tiếp với chức năng, nhiệm vụ của ngành Giáo dục và từng đơn vị; bảo đảm dễ hiểu, dễ nhớ, dễ triển khai thực hiện.

- Kết hợp chặt chẽ giữa học tập, quán triệt với xây dựng chương trình hành động, kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện, bảo đảm mỗi nội dung tuyên truyền đều được cụ thể hóa thành nhiệm vụ, giải pháp và sản phẩm cụ thể.

- Phát huy vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, quán triệt; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phù hợp với từng đối tượng, nhất là học sinh, sinh viên.

- Gắn công tác tuyên truyền, quán triệt với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chủ động định hướng dư luận, kịp thời đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xấu độc.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

Tập trung tuyên truyền, quán triệt có trọng tâm, trọng điểm các nội dung cốt lõi trong các Nghị quyết của Bộ Chính trị, gắn với chức năng, nhiệm vụ của ngành Giáo dục, theo các nội dung sau:

1. Nội dung về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (Thực hiện theo Kế hoạch số 05-KH/ĐU, ngày 17/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ GDĐT về việc tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trong ngành Giáo dục)

2. Nội dung về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

2.1. Tuyên truyền, quán triệt đầy đủ các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, tầm nhìn và các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Đảng về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia được xác định tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

2.2. Định hướng triển khai công tác tuyên truyền trong ngành Giáo dục:

- Thúc đẩy phát triển nền tảng số dùng chung cho toàn ngành Giáo dục bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số.

- Đổi mới chương trình, nội dung và phương pháp giáo dục theo hướng hiện đại, hội nhập; tăng cường ứng dụng công nghệ số, phát triển tư duy sáng tạo, năng lực số, kỹ năng số và khả năng thích ứng cho người học.

- Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; chú trọng bồi dưỡng năng lực số, năng lực đổi mới sáng tạo, phương pháp giảng dạy tích hợp công nghệ.

- Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số và nền tảng giáo dục số đồng bộ, hiện đại; xây dựng hệ sinh thái học tập số và học tập suốt đời.

- Đẩy mạnh hợp tác giữa các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ trong và ngoài nước. Thúc đẩy hiệu quả mô hình hợp tác “Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp” trong giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp; gắn đào tạo với thực tiễn, với nhu cầu thị trường lao động và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia.

3. Nội dung về hội nhập quốc tế

3.1. Tuyên truyền, quán triệt đầy đủ các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, tầm nhìn và các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng gắn với Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

3.2. Định hướng triển khai công tác tuyên truyền trong ngành Giáo dục:

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế sâu rộng trong giáo dục và đào tạo: mở rộng, đa dạng hóa và làm sâu sắc các cơ chế hợp tác, liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học với các cơ sở giáo dục uy tín, doanh nghiệp lớn ở nước ngoài; thu hút đầu tư nước ngoài; khuyến khích hợp tác theo mô hình giáo dục số, xuyên biên giới.

- Nâng cao chất lượng giáo dục theo chuẩn khu vực và quốc tế: tăng cường áp dụng tiêu chuẩn quốc tế phù hợp với điều kiện Việt Nam; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chất lượng tham khảo tiêu chí quốc tế; đẩy mạnh kiểm định chất lượng, thúc đẩy công nhận lẫn nhau về văn bằng, chứng chỉ, chương trình đào tạo.

- Tăng cường năng lực ngoại ngữ và kỹ năng hội nhập: từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; nâng chuẩn tiếng Anh cho giáo viên và học sinh, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy và học; đẩy mạnh giảng dạy tiếng Việt, lan tỏa giá trị văn hóa, truyền thống Việt Nam tại nước ngoài.

4. Nội dung về hoàn thiện thể chế, pháp luật

4.1. Tuyên truyền, quán triệt đầy đủ các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, tầm nhìn và các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật được nêu tại Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Chú trọng tuyên truyền, quán triệt quan điểm công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện thể chế phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn, “đứng trên mảnh đất thực tiễn của Việt Nam”, đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; đầu tư cho xây dựng chính sách, pháp luật là đầu tư cho phát triển.

4.2. Định hướng triển khai công tác tuyên truyền trong ngành Giáo dục:

- Công tác rà soát, hoàn thiện pháp luật về giáo dục và đào tạo để kịp thời tháo gỡ các “điểm nghẽn”, “nút thắt” về thể chế, cơ chế, chính sách; tạo cơ chế đặc thù, vượt trội, bảo đảm chi ngân sách nhà nước cho giáo dục đạt tối thiểu 20% tổng chi ngân sách.

- Nâng cao chất lượng tham mưu, xây dựng chính sách giáo dục; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ sở giáo dục.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát quyền lực, phòng, chống “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật.

5. Nội dung về phát triển kinh tế và các thành phần kinh tế

5.1. Tuyên truyền, quán triệt đầy đủ các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, tầm nhìn và các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về phát triển kinh tế và các thành phần kinh tế theo tinh thần của Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước. Chú trọng tuyên truyền sâu rộng quan điểm nhất quán của Đảng về phát triển đồng bộ, bình đẳng các thành phần kinh tế; trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò nền tảng, kinh tế tư nhân là động lực quan trọng nhất. Đồng thời, quán triệt mục tiêu, tầm nhìn và các giải pháp đột phá nhằm huy động tối đa mọi nguồn lực xã hội cho phát triển đất nước.

5.2. Định hướng triển khai công tác tuyên truyền trong ngành Giáo dục:

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư, thành lập cơ sở giáo dục ngoài công lập; ưu đãi về đất đai, thuế đối với cơ sở hoạt động không vì lợi nhuận.

- Gắn kết chặt chẽ nhà trường, doanh nghiệp và thị trường lao động.

- Thúc đẩy các mô hình hợp tác công - tư (PPP) trong giáo dục. Nhà nước kiến tạo, dẫn dắt; ưu tiên quỹ đất, cơ chế tài chính linh hoạt nhằm thu hút nguồn lực xã hội để hiện đại hóa hệ thống giáo dục quốc dân.

6. Nội dung về phát triển văn hóa, con người và bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

6.1. Tuyên truyền, quán triệt đầy đủ các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, tầm nhìn và các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về xây dựng con người Việt Nam, phát triển văn hóa và bảo đảm an sinh xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân và Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hoá Việt Nam.

6.2. Định hướng triển khai công tác tuyên truyền trong ngành Giáo dục:

- Tăng cường giáo dục đạo đức, nhân cách, hệ giá trị văn hóa, chuẩn mực con người Việt Nam (yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo) cho học sinh, sinh viên; phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số; bảo đảm trường học an toàn, thân thiện; xây dựng văn hóa học đường.

- Tuyên truyền, định hướng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên về cơ hội và yêu cầu phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao; phổ biến cơ chế, chính

sách đột phá trong đào tạo lĩnh vực y tế, góp phần thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Đẩy mạnh giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học đường, dinh dưỡng học đường; triển khai khám sức khỏe định kỳ, sơ sức khỏe điện tử, quản lý dữ liệu sức khỏe người dân theo vòng đời. Tăng cường phối hợp liên ngành Giáo dục - Y tế trong triển khai Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng và Chương trình chăm sóc sức khỏe học đường.

7. Nhóm nội dung về bảo đảm an ninh năng lượng và hạ tầng chiến lược quốc gia

7.1. Tuyên truyền, quán triệt đầy đủ các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, tầm nhìn và các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về bảo đảm an ninh năng lượng và hạ tầng chiến lược quốc gia được đề cập trong Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong đó nhấn mạnh quan điểm của Bộ Chính trị về “bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia là nền tảng, là tiền đề quan trọng để phát triển đất nước, là bộ phận quan trọng của an ninh quốc gia”.

7.2. Định hướng triển khai công tác tuyên truyền trong ngành Giáo dục:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh, sinh viên về vai trò, tầm quan trọng của an ninh năng lượng.

- Lồng ghép nội dung an ninh năng lượng, bảo vệ chủ quyền biển, đảo gắn với hoạt động giáo dục chính trị, ngoại khóa cho học sinh, sinh viên.

- Tuyên truyền, định hướng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành năng lượng, đưa vào danh mục ngành đào tạo trọng điểm, hợp tác quốc tế trong đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt ưu tiên cho ngành năng lượng hạt nhân.

- Tuyên truyền về quản trị rủi ro, an toàn công trình năng lượng, an ninh lưới điện và vùng hạ du các đập thủy điện.

- Bổ sung nội dung kiểm soát hạ tầng năng lượng chiến lược vào chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh, sinh viên.

- Hình thành cơ chế liên kết giữa các nhà khoa học, cơ sở đào tạo với doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN, QUẢN TRIỆT

Công tác tuyên truyền, quản triệt các Nghị quyết của Bộ Chính trị được tổ chức với nhiều hình thức đa dạng, sáng tạo, bảo đảm tính hiệu quả, thiết thực và phù hợp với từng khối đối tượng trong ngành Giáo dục, cụ thể như sau:

1. Công tác truyền thông

- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc đẩy mạnh công tác quản triệt, đa dạng hóa hình thức truyền thông các Nghị quyết của Bộ Chính trị tới 100% cán bộ, đảng viên được học tập, quản triệt các nội dung cơ bản, cốt lõi của các Nghị quyết, đặc biệt là các nội dung liên quan tới ngành Giáo dục. Nội dung học tập, quản triệt tập trung vào những vấn đề cốt lõi, trọng tâm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, đặc thù của từng đơn vị.

- Truyền thông về kết quả, các sản phẩm cụ thể trong quá trình triển khai Nghị quyết của Bộ Chính trị với định hướng công tác xây dựng, ban hành văn bản Luật, Nghị định, Quyết định, Thông tư... hướng dẫn triển khai trong toàn ngành Giáo dục.

2. Tổ chức sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết vào sinh hoạt định kỳ của tổ chức Đảng và đoàn thể như: sinh hoạt chi bộ thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề tại các tổ chức đảng, đoàn thể trong các đơn vị thuộc và trực thuộc ngành Giáo dục.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn: Khuyến khích tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên đề sâu, diễn đàn thảo luận, tọa đàm chuyên môn, mời các nhà nghiên cứu, chuyên gia, lãnh đạo quản lý giáo dục các cấp trao đổi kinh nghiệm nhằm làm rõ hơn các nội dung của các Nghị quyết theo từng nhóm lĩnh vực và đối tượng tiếp cận thông tin.

3. Biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền

- Phổ biến, cung cấp tài liệu tuyên truyền, học tập các Nghị quyết của Trung ương và Đảng ủy Chính phủ.

- Xây dựng tài liệu học tập chính thức, tài liệu hỏi - đáp, tài liệu tóm tắt nội dung các Nghị quyết phục vụ tuyên truyền, phổ biến thông tin tới các khối đối tượng.

- Biên soạn tài liệu tuyên truyền hỏi - đáp ngắn gọn, dễ hiểu, theo hình thức hỏi - đáp, tài liệu tóm tắt, infographic, sổ tay, sách lật/flipbook, video clip ngắn, phục vụ các nhóm đối tượng khác nhau: cán bộ lãnh đạo quản lý, giáo viên, sinh viên, học sinh...

- Phối hợp với các chuyên gia tổ chức biên soạn chuyên đề, slide trình chiếu phục vụ các hội nghị quản triệt Nghị quyết.

4. Tuyên truyền trên báo chí, các phương tiện thông tin và nền tảng số

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền hình Trung ương: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân Dân... đẩy mạnh tuyên truyền kết quả triển khai các Nghị quyết của Bộ Chính trị trong ngành Giáo dục; qua đó lan tỏa thông tin tích cực, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội đối với các định hướng, chủ trương, chính sách về giáo dục và đào tạo.

- Truyền thông trên Cổng thông tin điện tử Bộ Giáo dục và Đào tạo, Báo Giáo dục và Thời đại, Tạp chí Giáo dục và truyền thông trên mạng xã hội, các trang thông tin của các đơn vị, các cơ sở giáo dục.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên các nền tảng số, mạng xã hội chính thống (fanpage, kênh truyền thông) của ngành Giáo dục; mạng lưới phát thanh, truyền hình tại cơ sở...

5. Lồng ghép trong hoạt động giáo dục và đào tạo

- Lồng ghép nội dung các Nghị quyết vào chương trình giảng dạy phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, diễn đàn, tọa đàm, cuộc thi tìm hiểu về các Nghị quyết.

- Gắn công tác tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết với giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, học sinh, sinh viên.

6. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền gắn với phong trào thi đua

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền Nghị quyết với các phong trào thi đua yêu nước trong ngành Giáo dục.

- Phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong triển khai Nghị quyết.

- Khuyến khích mỗi đơn vị xây dựng ít nhất 01 mô hình, 01 sản phẩm cụ thể triển khai Nghị quyết.

7. Tuyên truyền theo từng nhóm đối tượng

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: tập trung quán triệt nội dung chiến lược, định hướng lớn, yêu cầu triển khai.

- Đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức: tập trung vào nhiệm vụ, giải pháp cụ thể gắn với vị trí công tác.

- Đối với học sinh, sinh viên: lựa chọn nội dung phù hợp, hình thức sinh động, dễ tiếp cận, dễ hiểu.

8. Tuyên truyền trực quan, tuyên truyền thông qua các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, trải nghiệm

- Tuyên truyền trực quan tại các cơ sở giáo dục: Thiết kế, in ấn băng rôn, khẩu hiệu, pano, áp phích tuyên truyền về các nội dung cốt lõi, quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể của các Nghị quyết của Bộ Chính trị tại công trường, hội trường, hành lang, bảng tin, bảng thông tin điện tử... của các cơ sở giáo dục.

- Tuyên truyền qua các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, trải nghiệm như: Hội diễn nghệ thuật, tranh cổ động, giải thể thao, kết hợp tổ chức các cuộc thi tìm hiểu các Nghị quyết của Đảng, diễn đàn “Hành trình giáo dục số - giáo dục đổi mới”...

IV. PHẠM VI VÀ LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI

1. Phạm vi triển khai

Việc tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết của Bộ Chính trị được triển khai thường xuyên, liên tục trên phạm vi toàn ngành Giáo dục, bao gồm: Bộ Giáo dục và Đào tạo, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ GDĐT; các Vụ, Cục, Văn phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ; Công đoàn Giáo dục Việt Nam; các Sở Giáo dục và Đào tạo trên cả nước và các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; các đại học, trường đại học, học viện, trường cao đẳng, trường trung cấp và các cơ sở giáo dục trong cả nước.

2. Lộ trình triển khai

Việc tổ chức tuyên truyền, quán triệt được thực hiện theo 03 giai đoạn, bảo đảm tính đồng bộ, liên tục và hiệu quả:

2.1. Giai đoạn 1: Tổ chức quán triệt, triển khai kế hoạch (Quý II năm 2026)

- Ban hành Kế hoạch của Đảng ủy Bộ GDĐT về đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết của Bộ Chính trị trong toàn ngành Giáo dục.

- Tổ chức hội nghị quán triệt cấp Bộ (trực tiếp kết hợp trực tuyến toàn ngành Giáo dục).

- Xây dựng, ban hành tài liệu tuyên truyền, tài liệu hỏi - đáp, slide phục vụ hội nghị.

- Các đảng bộ, chi bộ, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể tại đơn vị.

* Chỉ tiêu cụ thể:

- 100% đơn vị ban hành kế hoạch triển khai.

- Tổ chức ít nhất 01 hội nghị quán triệt tại mỗi đơn vị theo hình thức phù hợp.

2.2. Giai đoạn 2: Triển khai đồng bộ, sâu rộng (từ Quý III/2026 đến hết năm 2027)

- Tổ chức học tập, tuyên truyền thường xuyên các Nghị quyết của Bộ Chính trị tại các đơn vị, cơ sở giáo dục.
- Đưa nội dung các Nghị quyết vào sinh hoạt chi bộ, hoạt động chuyên môn.
- Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, nền tảng số.
- Lồng ghép nội dung Nghị quyết vào giảng dạy, hoạt động giáo dục, phong trào thi đua.

* Chỉ tiêu cụ thể:

- 100% cán bộ, đảng viên được học tập, quán triệt.
- Mỗi đơn vị xây dựng ít nhất 01 mô hình triển khai hiệu quả.
- Mỗi đơn vị có ít nhất 01 sản phẩm tuyên truyền cụ thể (video, tài liệu, chuyên đề...).

2.3. Giai đoạn 3: Duy trì thường xuyên, lâu dài (từ năm 2027 trở đi)

- Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết của Bộ Chính trị vào chương trình công tác, sinh hoạt định kỳ của cấp ủy, chuyên môn, công đoàn, đoàn thể các cấp.
- Tiếp tục tuyên truyền qua hoạt động quản lý giảng dạy, sinh hoạt chuyên môn, các phong trào giáo dục và thi đua yêu nước.
- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai và điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tiễn và từng giai đoạn phát triển của ngành.

3. Cơ chế theo dõi, kiểm tra, đánh giá

- Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Bộ là đơn vị chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát tại một số đơn vị; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.
- Gắn kết quả triển khai Kế hoạch với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và thi đua, khen thưởng hằng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết của Bộ Chính trị trong toàn ngành Giáo dục, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ GDĐT, các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm chủ động phối hợp, thực hiện nhiệm vụ theo chức năng như sau:

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo

Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc tổ chức tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết trong toàn ngành Giáo dục. Hằng năm tổ chức kiểm tra, giám sát các đơn

vị việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Kịp thời chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy là đơn vị thường trực, đầu mối phối hợp với các ban tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Văn phòng, các Cục, Vụ thuộc Bộ tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

- Chủ trì tham mưu xây dựng, hướng dẫn triển khai Kế hoạch trong toàn ngành. Đưa nội dung thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị vào chương trình công tác năm và định hướng hoạt động toàn ngành.

- Tổ chức hội nghị quy mô cấp Bộ về đẩy mạnh học tập, quán triệt các Nghị quyết của Bộ Chính trị kết nối đến các điểm cầu tại các địa phương và cơ sở giáo dục. Xây dựng nội dung, mời chuyên gia, báo cáo viên trao đổi tại hội nghị (dự kiến quý II/2026).

- Hằng năm tổ chức các hội thảo, diễn đàn nâng cao hiệu quả công tác học tập, quán triệt các Nghị quyết và tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc triển khai thực hiện phù hợp điều kiện từng đơn vị.

- Xây dựng tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền, tài liệu hỏi - đáp Nghị quyết và các sản phẩm cụ thể hóa Nghị quyết; tài liệu hỏi - đáp Luật Nhà giáo, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Tổ chức Cuộc thi trực tuyến về học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với tìm hiểu các Nghị quyết của Bộ Chính trị; Cuộc thi báo cáo viên, tuyên truyền viên tìm hiểu Nghị quyết của Bộ Chính trị trong ngành Giáo dục.

- Phát động phong trào thi đua mỗi cán bộ, đảng viên ngành giáo dục quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 71-NQ/TW và các Nghị quyết của Bộ Chính trị.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết của Bộ Chính trị. Hằng năm tiến hành kiểm tra, giám sát các chi bộ, đảng bộ, các cơ sở giáo dục trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và các Nghị quyết của Bộ Chính trị.

- Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, đánh giá khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích trong triển khai thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị.

2. Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ

2.1. Nhiệm vụ chung



- Xây dựng kế hoạch, tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền các Nghị quyết của Bộ Chính trị trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị.

- Đưa nội dung tuyên truyền, học tập các Nghị quyết vào sinh hoạt chi bộ thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề; tổ chức các hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện của đơn vị.

- Chủ động cụ thể hóa nội dung các Nghị quyết của Bộ Chính trị vào lĩnh vực phụ trách.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết theo từng cấp học, bậc học và loại hình đào tạo.

- Tăng cường tuyên truyền trên các nền tảng số, kênh truyền thông hiện đại.

- Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch, lồng ghép vào báo cáo kết quả công tác năm của chi bộ, đảng bộ theo yêu cầu của Đảng ủy Bộ (qua Văn phòng Đảng ủy và Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Bộ).

2.2. Một số nhiệm vụ cụ thể

2.2.1. Đảng bộ Văn phòng

Chỉ đạo Văn phòng Bộ tham mưu xây dựng dự thảo và trình Bộ trưởng ban hành: Kế hoạch truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch truyền thông Nghị quyết số 71-NQ/TW. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đối với các Nghị quyết còn lại để lan tỏa trong toàn ngành Giáo dục.

2.2.2. Chi bộ Vụ Pháp chế

Chỉ đạo Vụ Pháp chế tham mưu xây dựng nội dung chuyên đề Nghị quyết số 66-NQ/TW để triển khai trong ngành Giáo dục.

2.2.3. Đảng bộ Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin

Chỉ đạo Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin tham mưu xây dựng nội dung chuyên đề Nghị quyết số 57-NQ/TW để triển khai trong ngành Giáo dục.

2.2.4. Đảng bộ Cục Hợp tác quốc tế

Chỉ đạo Cục Hợp tác quốc tế tham mưu xây dựng nội dung chuyên đề Nghị quyết số 59-NQ/TW để triển khai trong ngành Giáo dục.

2.2.5. Chi bộ Vụ Học sinh, sinh viên

Chỉ đạo Vụ Học sinh, sinh viên tham mưu xây dựng nội dung chuyên đề Nghị quyết số 72-NQ/TW và Nghị quyết số 80-NQ/TW để triển khai trong ngành Giáo dục.

2.2.6. Chi bộ Vụ Kế hoạch - Tài chính

Chỉ đạo Vụ Kế hoạch - Tài chính tham mưu xây dựng nội dung chuyên đề Nghị quyết số 68-NQ/TW và Nghị quyết số 79-NQ/TW để triển khai trong ngành Giáo dục.

3. Công đoàn Giáo dục Việt Nam

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết, chỉ đạo công đoàn các cấp tổ chức triển khai thực hiện.

- Lồng ghép tuyên truyền các Nghị quyết của Bộ Chính trị vào các phong trào thi đua yêu nước trong toàn ngành do Công đoàn phát động như: “Dạy tốt - Học tốt”, “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, “Xây dựng trường học hạnh phúc”...

- Tổ chức các hình thức tuyên truyền phù hợp với công đoàn viên như: sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn trực tuyến, tọa đàm về tinh thần đổi mới, quyết tâm hành động thực hiện Nghị quyết.

- Phát hiện, biểu dương, nhân rộng gương điển hình tiên tiến trong thực hiện triển khai Nghị quyết; đưa vào nội dung bình xét thi đua khen thưởng hằng năm.

4. Đoàn Thanh niên Bộ GDĐT

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền các Nghị quyết và chỉ đạo các chi đoàn, đoàn cơ sở trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện.

- Phát động các phong trào hành động của tuổi trẻ gắn với nội dung các Nghị quyết.

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt trong đoàn viên, thanh niên với hình thức phù hợp, sinh động. Tăng cường ứng dụng, phát huy tối đa hiệu quả của các nền tảng số, mạng xã hội để lan tỏa nội dung các Nghị quyết.

- Phối hợp với Đoàn Thanh niên các trường đại học, học viện, cao đẳng triển khai chương trình sinh hoạt chính trị, các buổi học tập Nghị quyết cho sinh viên, đoàn viên, thanh niên.

5. Báo Giáo dục và Thời đại, Tạp chí Giáo dục, Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tuyển bài tuyên truyền về các Nghị quyết của Bộ Chính trị.

- Tổ chức các bài viết chuyên sâu, tọa đàm, phỏng vấn, phản ánh kết quả triển khai trong ngành.

- Phối hợp Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Bộ xây dựng tài liệu hỏi - đáp, ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền, video clip, infographic, sản phẩm truyền thông số.

6. Các Sở Giáo dục và Đào tạo

- Căn cứ Kế hoạch và tình hình thực tiễn của địa phương, chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết của Bộ Chính trị trong toàn ngành Giáo dục trên địa bàn, bảo đảm phù hợp, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc tổ chức học tập, quán triệt sâu rộng đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên; bảo đảm nội dung tuyên truyền có trọng tâm, dễ tiếp cận, phù hợp với từng đối tượng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thông của ngành tại địa phương; chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông để lan tỏa nội dung các Nghị quyết, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội.

- Lồng ghép nội dung các Nghị quyết vào các chương trình, kế hoạch công tác của ngành giáo dục địa phương; gắn với việc thực hiện nhiệm vụ năm học và các phong trào thi đua của ngành.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc trong quá trình triển khai; kịp thời phát hiện, biểu dương các mô hình hay, cách làm hiệu quả.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai, gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Bộ và Văn phòng Bộ GDĐT).

7. Các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng và trung cấp

- Căn cứ Kế hoạch của cấp trên, xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết của Bộ Chính trị phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Tổ chức học tập, quán triệt đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động và học sinh, sinh viên bằng các hình thức linh hoạt, phù hợp; chú trọng đổi mới phương thức truyền đạt, nâng cao tính hấp dẫn, dễ tiếp thu.

- Lồng ghép nội dung các Nghị quyết vào hoạt động giảng dạy, giáo dục, sinh hoạt chính trị, sinh hoạt lớp, hoạt động đoàn, hội và các hoạt động ngoại khóa; góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người học.


- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Chủ động xây dựng, lựa chọn các mô hình, cách làm phù hợp để triển khai hiệu quả các nội dung của Nghị quyết gắn với nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai, gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Bộ và Văn phòng Bộ GDĐT).

VI. Kinh phí

Kinh phí triển khai tuyên truyền, quán triệt thực hiện theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết của Bộ Chính trị trong toàn ngành Giáo dục. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc đề nghị báo cáo về Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận). Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ GDĐT đề nghị các đơn vị chủ động triển khai bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả. 

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để b/c),
- Các Ban của Trung ương Đảng (để b/c),
- Đảng ủy Chính phủ (để b/c),
- BTV Đảng ủy các bộ, ngành TW (để p/h c/đ),
- BTV các tỉnh, thành ủy (để p/h c/đ),
- Ban Thường vụ, BCH ĐUB,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc (để th/h),
- Công đoàn GDVN, Đoàn TN Bộ (để th/h),
- Các Sở GDĐT (để th/h),
- Các ĐH, trường ĐH, HV, CĐ, TC (để th/h),
- Công TTĐT TCP (để tuyên truyền),
- Công TTĐT Bộ GDĐT (để tuyên truyền),
- Báo GD&ĐT (để tuyên truyền),
- Lưu VP ĐUB, BTGDV.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Nguyễn Viết Lộ

THE REPUBLIC OF INDONESIA
Ministry of Education, Culture and Higher Education
Directorate of Higher Education

VI. 2003

It is hereby announced that the results of the selection process for the recruitment of lecturers in the Faculty of Education, Universitas Pendidikan Indonesia (UPI) are as follows:
The list of lecturers who are recommended for recruitment is as follows:
The list of lecturers who are not recommended for recruitment is as follows:
This announcement is valid for one month from the date of publication.

THE DIRECTOR
DIRECTORATE OF HIGHER EDUCATION



Signature of the Director

1. Dr. H. ...
2. Dr. H. ...
3. Dr. H. ...
4. Dr. H. ...
5. Dr. H. ...
6. Dr. H. ...
7. Dr. H. ...
8. Dr. H. ...
9. Dr. H. ...
10. Dr. H. ...